

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC GIANG
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số 70/2019/HSST
Ngày 07 tháng 5 năm 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC GIANG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Trường.

Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Thoa và ông Đỗ Tiến Khanh.

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Lan – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang: Trần Thị Bình- Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2019/HSST ngày 25/3/2019; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 50/2019/QĐXXST-HS ngày 04/4/2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 23/2019/HSST- QĐ ngày 26/4/2019 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thị Nhẫn**, sinh năm 1985.

- Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.

- Nơi cư trú: số nhà 13, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

- Nghề nghiệp: Bán hàng nước ; Văn hoá: 12/12.

- Con ông: Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1957.

- Con bà: Nguyễn Thị Chiêm, sinh năm 1960.

- Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ hai.

- Chồng: Đặng Tuấn Nghĩa, sinh năm 1974.

- Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2015.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 23/8/2018 đến ngày 04/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

2. Họ và tên: **Thân Thị Nhàn**, sinh năm 1971.

- Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: thôn Rèn, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 3/12.
- Con ông: Thân Văn Luyến, sinh năm 1952.
- Con bà: Nguyễn Thị Nhung (đã chết).
- Gia đình có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ nhất.
- Chồng; Nguyễn Văn Toàn, sinh năm 1971.
- Bị cáo có 03 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2002.
- Tiền án, Tiền sự: không

Bị cáo đầu thú, tạm giữ từ ngày 27/8/2018 đến ngày 04/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

3. Họ và tên: **Vương Thị Bình**, sinh năm 1973.

- Giới tính: Nữ ; Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: số nhà 05, ngõ 225, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Bán hàng nước; Văn hoá: 4/12.
- Con ông: Vương Toàn Thịnh, sinh năm 1945.
- Con bà: Đỗ Thị Khôi, sinh năm 1944 (đã chết).
- Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.
- Chồng: Kiều Văn Biên, sinh năm 1964.
- Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1997.
- Tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 12 ngày 21/02/2015 của Trưởng Công an phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang xử phạt Vương Thị Bình về hành vi đánh bạc.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 23/8/2018, bị tạm giữ từ ngày 23/8/2018 đến ngày 04/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

4. Họ và tên: **Vũ Tài Lộc**, sinh năm 1968.

- Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: số nhà 01, ngõ 175, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang tỉnh Bắc Giang.

- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Tự do; Văn hoá: 8/12.
- Con ông: Vũ Tài Bấy, sinh năm 1924(đã chết).
- Con bà: Bùi Thị Thếp, sinh năm 1926 (đã chết).
- Gia đình có 06 anh chị em, bị cáo là con thứ năm.
- Vợ: Đinh Thị Thúy, sinh năm 1973.
- Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2006.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú ngày 24/8/2018, tạm giữ từ ngày 27/8/2018 đến ngày 04/9/2018 được thay thế biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

5. Họ và tên: **Nguyễn Thị Xuân**, sinh năm 1983.

- Giới tính: Nữ; Tên gọi khác: Không.
- Nơi cư trú: số nhà 305, tổ dân phố Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.
- Nghề nghiệp: Nhân viên công ty Tài Chính; Văn hoá: 12/12.
- Con ông: Nguyễn Văn Vui, sinh năm 1961.
- Con bà: Hà Thị Mạch, sinh năm 1962.
- Gia đình có 02 chị em, bị cáo là con thứ nhất.
- Chồng: Nguyễn Đức Hưng, sinh năm 1981.
- Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2002, con nhỏ sinh năm 2006.
- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đầu thú, Cơ quan cảnh sát điều tra ra Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 13/11/2018. Hiện bị cáo tại ngoại. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Đặng Tuấn Nghĩa, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Số nhà 13, ngõ 338, đường Xương Giang, tổ 3, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Có mặt).

+ Anh Nguyễn Thế Nguyên, sinh năm 1973.

Nơi cư trú: Số nhà 03, đường Võ Thị Sáu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Anh Khúc Xuân Hùng, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngách 7, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1977.

Nơi cư trú: Số nhà 01, ngách 7, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Minh Loan, sinh năm 1966.

Nơi cư trú: Số nhà 385, đường Nguyễn Thị Lưu, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Chị Ngô Thị Giang, sinh năm 1974.

Nơi cư trú: Tổ dân phố Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Chị Tạ Thị Quyên, sinh năm 1983.

Nơi cư trú: Xóm Hạ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Chị Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1988.

Nơi cư trú: Số nhà 12, đường Hồ Công Dự, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Anh Trịnh Văn Công, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Thôn Đức Thọ, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

+ Anh Nguyễn Đức Tuyên, sinh năm 1987.

Nơi cư trú: Xóm Đình, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

- **Người làm chứng:** Anh Nguyễn Văn Thu, sinh năm 1985, nơi cư trú: Tổ dân phố Á Lữ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. (Vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 07 giờ 30 phút ngày 23/8/2018 tổ công tác Phòng Cảnh sát hình sự Công an tỉnh Bắc Giang bắt quả tang Vương Thị Bình, sinh năm 1973 trú tại số nhà 05, ngõ 225, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang có hành vi trả tiền thắng thua đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Nguyễn Văn Dũng, sinh

năm 1983, trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang với số tiền là 800.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: Thu của Vương Thị Bình 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số imel: 352061065051092, lắp sim số: 0914297106 và số tiền 500.000 đồng. Thu của Nguyễn Văn Dũng 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, vỏ màu đỏ, số imel: 354975085736309 và 354975085736317, lắp sim số: 01228.220.107 và số tiền 800.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Vương Thị Bình khai nhận chiều ngày 22/8/2018 Nguyễn Văn Dũng đã sử dụng điện thoại lắp sim số 01228.220.107 nhắn tin vào số 0914.297.106 của Bình để đánh bạc bằng hình thức mua số lô, đề với tổng số tiền 2.100.000 đồng (trong đó số tiền mua lô đề là 1.300.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 800.000 đồng), số tiền này Dũng và Bình thanh toán cho nhau. Trong ngày 22/8/2018 Bình còn đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vũ Tài Lộc, sinh năm 1968, trú tại số 01, ngõ 175, đường Xương Giang, tổ 8, phường Ngô Quyền, TP Bắc Giang với tổng số tiền đánh bạc là 11.128.000 đồng (trong đó số tiền mua số lô, số đề là 4.428.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 6.700.000 đồng); nhận đánh bạc qua tin nhắn điện thoại với các thuê bao số 0985019688; 0912981261 0912938927, 0945960927, 0916406988, 0968987646, 0977850684 (Bình đều không lưu tên trong danh bạ) với tổng số tiền là 5.417.000 đồng (trong đó số tiền đánh bạc là 4.617.000 đồng, số tiền trúng thưởng 800.000 đồng). Ngoài ra Bình còn nhắn tin đánh bạc với Nguyễn Thị Nhẫn, sinh năm 1985, trú tại số 13, ngõ 338 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang với tổng số tiền là 6.688.000 đồng (trong đó số tiền mua số lô, số đề 3.248.000 đồng, số tiền trúng thưởng 3.440.000 đồng). Tổng số tiền Bình đánh bạc với Nhẫn và các đối tượng trong ngày 22/8/2018 là 25.333.000 đồng (trong đó số tiền đánh bạc là 13.593.000 đồng, số tiền trúng thưởng 11.740.000 đồng).

Ngày 22/8/2018 sau khi bán số lô, số đề cho khách Bình giữ lại một phần để tự được thua với khách, phần còn lại Bình chuyển cho Nguyễn Thị Nhẫn, sinh năm 1985, trú tại số 13, ngõ 338 đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang có số điện thoại 0123.268.8957 để hưởng hoa hồng. Tổng Số tiền Bình chuyển cho Nhẫn là 19.327.000đ (trong đó số đánh lô, số đề là 9.267.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 10.060.000 đồng). Toàn bộ số tiền Nhẫn và Bình chưa thanh toán cho nhau.

Ngày 24/8/2018 Vũ Tài Lộc đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú về hành vi đánh bạc và tự nguyện giao nộp 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung vỏ màu đen, lắp sim số 0918.584.393. Tại Cơ quan điều tra, Vũ Tài Lộc khai nhận toàn bộ hành vi đánh bạc: Khoảng 17 giờ ngày 22/8/2018 Lộc sang quán nước của Bình đặt vấn đề đánh bạc dưới hình thức chơi số lô, số đề và đưa trước cho

Bình 3.500.000 đồng, Bình đồng ý và bảo Lộc về nhắn tin vào số điện thoại 0914297106 của Bình các số lô, số đề cần chơi. Sau đó Lộc về quán nước của mình sử dụng chiếc điện thoại Sam sung, vỏ màu đen có lắp sim số thuê bao 0918584393 nhắn tin các số lô, số đề gửi đến số điện thoại của Bình để đánh bạc. Tổng số tiền Lộc đánh bạc với Bình ngày 22/8/2018 là 11.128.000 đồng (trong đó số tiền mua số lô, số đề là 4.428.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 6.700.000 đồng).

Ngày 23/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Thị Nhân. Quá trình khám xét thu giữ những đồ vật, tài liệu sau: Thu giữ tại bàn uống nước tầng 2 được: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu trắng, có số imel1: 357625081827696/01; imel 2: 357625081827692/01; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ màu trắng, có số imel: 013969005361986; 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu trắng có hoa văn đen, bên trong có ghi chữ và số. Thu giữ trong túi xách màu nâu của Nguyễn Thị Nhân: 06 tờ giấy được đánh số khoanh tròn từ số 01 đến số 06 có chữ ký và chữ số; 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu tím, bên trong có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus bìa màu xanh, bên trong có ghi chữ và số; 01 máy tính CASIO MS -170TV; 02 bút bi màu xanh và số tiền 2.550.000 đồng; Thu giữ trong phòng ngủ tầng 2 của Nguyễn Thị Nhân 01 két sắt nhãn hiệu QOLD BANK bên trong có 20.000.000 đồng.

Cùng ngày Nguyễn Thị Nhân đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú. Tại cơ quan điều tra Nhân khai nhận vào ngày 22/8/2018, Nhân sử dụng điện thoại di động lắp sim số 01232688957 nhận tin nhắn đánh bạc dưới hình thức số lô, số đề với các đối tượng: Vương Thị Bình, sinh năm 1973, trú tại số 05, ngõ 225, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang có số thuê bao 0914.297.106, tổng số tiền đánh bạc với Bình là 19.327.000 đồng (trong đó số tiền bán số lô đề là 9.267.000 đồng, tiền trúng thưởng 10.060.000 đồng). Đánh bạc với Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1983, trú tại tổ dân phố Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang qua tin nhắn có số thuê bao 0945373626 với tổng số tiền 9.730.000 đồng (trong đó số tiền đánh bạc là 5.730.000 đồng, số tiền trúng thưởng là 4.000.000 đồng); Nguyễn Thế Nguyên, sinh năm 1977, trú tại: số nhà 03, đường Võ Thị Sáu, phường Hoàng Văn Thụ, thành phố Bắc Giang, số điện thoại 0912393797 nhắn tin đánh bạc với số tiền trong là 960.000 đồng; Khúc Xuân Hùng, sinh năm 1977, trú tại số nhà 01, ngách 7, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang sử dụng số điện thoại 0912279031 nhắn tin đánh bạc với số tiền là 4.134.000 đồng; Nguyễn Thị Hạnh, sinh năm 1977, trú tại số nhà 15, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang sử dụng số điện thoại 0902024250 nhắn tin đánh bạc với số tiền 1.624.000 đồng; Nguyễn Thị Minh Loan,

sinh năm 1966, trú tại số nhà 385, đường Nguyễn Thị Lưu, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang sử dụng số điện thoại 0945374096 nhắn tin đánh bạc với số tiền là 225.000 đồng; Nguyễn Thị Thu Oanh, sinh năm 1976, trú tại phường Tiền An, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh, sử dụng số điện thoại 0947624388 nhắn tin đánh bạc với số tiền 320.000 đồng. Nhận cấp đề trực tiếp do Thân Thị Nhân, sinh năm 1971, trú tại thôn Rèn, xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang chuyển cho Nhân để đánh bạc với Nhân dưới hình thức chơi số lô, số đề với tổng số tiền là 52.300.000đ (trong đó tiền đánh bạc là 28.300.000đ, tiền trúng thưởng 24.000.000đồng).

Tổng số tiền Nguyễn Thị Nhân đánh bạc ngày 22/8/2018 là 88.620.000, đồng. Sau khi nhận được các số lô, số đề thì Nhân giữ lại một phần tự được thua với khách, phần còn lại Nhân khai chuyển cho Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1966, trú tại thôn Dĩnh Cầu, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang, sử dụng số điện thoại 01663730368 (Nhân lưu tên trong danh bạ là “A5”) và Nguyễn Thị Bích Hồng, sinh năm 1985, trú tại số nhà 09, ngõ 175, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, sử dụng số điện thoại 0965752430 (Nhân lưu tên trong danh bạ là “A Hồng”) để hưởng hoa hồng.

Cùng ngày 23/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Nguyễn Văn Lâm, sinh năm 1966 ở thôn Dĩnh Cầu, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Quá trình khám xét, Lâm giao nộp 01 chiếc điện thoại Nokia, vỏ màu sang lấp sim: 0985260707 và 01 quyển sổ bìa màu vàng bên ngoài ghi chữ Business bên trong có ghi chữ và số.

Ngày 27/8/2018 Thân Thị Nhân đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang xin đầu thú và khai nhận hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị Nhân vào ngày 22/8/2018 với số tiền là 52.300.000 đồng và tự nguyện giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV mobile, vỏ màu đen lắp sim số thuê bao 01696820533.

Ngày 27/8/2018 Nguyễn Thị Xuân, sinh năm 1983, trú tại số nhà 305, tổ dân phố Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang đã đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đầu thú và khai nhận rõ hành vi đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề với Nguyễn Thị Nhân vào ngày 22/8/2018 với số tiền 9.730.000 đồng và giao nộp 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen lắp sim số thuê bao 0945373626.

Quá trình điều tra đã làm rõ được hành vi đánh bạc dưới hình thức lô đề của Vương Thị Bình và đồng phạm như sau:

Lợi dụng kết quả xổ số kiết thiết miền Bắc công bố hàng ngày trên phương tiện thông tin đại chúng, Vương Thị Bình nhận bán số lô, số đề cho những người đánh bạc qua tin nhắn điện thoại. Khi khách mua số lô, số đề nào thì gửi tin nhắn SMS trực tiếp,

khi nhận được tin nhắn, nếu đồng ý bán thì Bình sẽ nhắn tin phản hồi lại là 0k. Các số lô, số đề khách mua qua tin nhắn điện thoại, sau khi Bình nhận được sẽ tổng hợp gửi một phần số lô đề qua tin nhắn cho Nguyễn Thị Nhẫn để hưởng hoa hồng, một phần giữ lại để tự được thua với khách. Hình thức đánh bạc (bán số lô, số đề) gồm các dạng như sau:

- Dạng thứ nhất: đánh đề đặc biệt, đề giải nhất và đề 2 cửa (gồm cả đề đặc biệt và đề giải nhất), người chơi đặt cược 02 số cuối của giải đặc biệt hoặc giải nhất hoặc đặt cược cả 02 số cuối của giải đặc biệt và giải nhất của kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, nếu trúng người chơi sẽ được trả thưởng gấp 70 hoặc 80 lần giá trị tiền đặt cược (theo thỏa thuận từ trước), nếu không trúng thưởng thì mất số tiền đặt cược.

- Dạng thứ hai (đánh lô): Người chơi đặt cược 02 số cuối của tất cả các giải kết quả xổ số (1 điểm lô tương ứng với 22.000 đồng, 22.500 đồng hoặc 23.000 đồng tùy theo thỏa thuận từ trước của người chơi), nếu người chơi trúng thì được trả thưởng 80.000 đồng/1 điểm lô/1 giải, còn nếu người chơi thua thì bị mất toàn bộ số tiền bỏ ra mua số lô đó.

Tùy từng dạng đánh mà Bình tính tiền với khách, cụ thể:

- Ở dạng đề đặc biệt, nhất to, 2 cửa, lô xiên Bình thu của khách đủ 100% số tiền khách mua, sau đó chuyển cho Nhẫn 75% (tức hưởng hoa hồng từ 25%). Còn đối với Lộc Bình thu 80% số tiền mua đề.

- Ở dạng lô, 1 điểm lô Bình thu của khách 23.000 đồng, nộp cho chủ đề 22.000 đồng (hưởng hoa hồng từ 1.000 đồng/ 1 điểm lô). Bình thu của Lộc 22.000 đồng/1 điểm lô.

Tùy từng dạng đánh mà Nhẫn tính tiền với khách, cụ thể:

- Tùy từng khách chơi, dạng đề đặc biệt, nhất to, 2 cửa, lô xiên Nhẫn thu của khách 100%, 80% hoặc 75% số tiền khách mua,

- Ở dạng lô, 1 điểm lô Nhẫn thu của khách từ 22.000 đến 23.000 đồng tùy vào từng khách chơi.

Ngày 28/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 227 trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang giám định 06 tờ cáp đề được đánh số ký hiệu từ A1 đến A6 thu giữ của Nguyễn Thị Nhẫn.

Kết luận giám định số 1163/KL-PC09, ngày 31/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

- Chữ viết, chữ số trên tài liệu cần giám định ký hiệu A4; chữ số, chữ viết bằng mực màu xanh trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A3, A5 và chữ số, chữ viết có nội dung “ 6100 – 450 – 150 – C: 8050 + 20250 – 28300 – 24000/ (4300) trên tài liệu A6” so với chữ số, chữ viết của Nguyễn Thị Nhân là do cùng một người viết ra.

- Chữ số, chữ viết trên tài liệu cần giám định ký hiệu A3, A6 (trừ các chữ số, chữ viết đã nêu ở mục trên) so với chữ số, chữ viết của Thân Thị Nhân là do cùng một người viết ra

- Chữ viết, chữ số bằng mực màu đen trên các tài liệu cần giám định ký hiệu A1, A2, A5 không phải do Nguyễn Thị Nhân và Thân Thị Nhân viết ra.

Ngoài tờ cáp đề nhận của Thân Thị Nhân, những tờ cáp còn lại Nhân không nhớ của ai và không nhận đánh bạc với ai.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh các số điện thoại gửi tin nhắn đến số điện thoại của Bình để đánh bạc: số thuê bao 0985019688 mang tên chủ sở hữu là Ngô Thị Giang, sinh năm 1974 nơi cư trú: tổ dân phố Đông Giang, phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang; 0912981261 mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1974 nơi cư trú: số nhà 12, đường Minh Khai, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang; 0912938927 mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Phi Hùng, sinh năm 1972 nơi cư trú: số nhà 337, đường Trần Nguyên Hãn, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang; 0945960927 mang tên chủ sở hữu là Tạ Thị Quyên, sinh năm 1983 nơi cư trú: xóm Hạ, xã Mỹ Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; 0916406988 mang tên chủ sở hữu là Nguyễn Thị Nhung, sinh năm 1988 nơi cư trú: số nhà 82, đường Hồ Công Dự, phường Lê Lợi, thành phố Bắc Giang; 0968987646 mang tên chủ sở hữu là Trịnh Văn Công, sinh năm 1987 nơi cư trú: thôn Đức Thọ, xã Dương Đức, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang; 0977850684 là của Nguyễn Đức Tuyền, sinh năm 1989 nơi cư trú: xóm Đình, xã Xuân Hương, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh triệu tập, làm việc với các đối tượng trên để làm rõ hành vi đánh bạc với Vương Thị Bình. Các đối tượng Giang, Dũng, Công, Tuyền khai có sử dụng giấy chứng minh nhân dân để đăng ký các số thuê bao trên nhưng đã bị mất số điện thoại, khẳng định không đánh bạc với Bình. Cơ quan điều tra đã cho các đối tượng đối chất với Bình nhưng các đối tượng không thừa nhận tham gia đánh bạc với Bình nên không đủ căn cứ để xử lý. Còn Nhung và Quyên khai không sử dụng số thuê bao trên và hai số điện thoại này là thuê bao trả trước nên thông tin cá nhân không chính xác do đó không có căn cứ để xác minh làm rõ người sử dụng 02 số điện thoại 0916406988 và 0945960927 để xử lý. Đối với người có tên là Nguyễn Phi Hùng, quá trình xác

minh tại địa chỉ số 337, đường Trần Nguyên Hãn, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang không có ai có tên, tuổi và nhân thân như trên nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Văn Lâm và Nguyễn Thị Bích Hồng, cơ quan điều tra Công an tỉnh Bắc Giang đã triệu tập Lâm và Hồng làm việc, Hồng khai nhận không sử dụng số điện thoại 0965752430 bao giờ; Lâm khai đã từng sử dụng số điện thoại 01663730368 nhưng đã bị mất từ lâu, không còn sử dụng số điện thoại đó nữa và không thừa nhận hành vi đánh bạc với Nguyễn Thị Nhẫn; tiến hành cho Lâm và Hồng đối chất với Nhẫn về nội dung trên nhưng Lâm và Hồng vẫn giữ nguyên lời khai nên không có căn cứ xử lý đối với Nguyễn Văn Lâm và Nguyễn Thị Bích Hồng.

Đối với các đối tượng đánh bạc là: Nguyễn Thê Nguyên, Nguyễn Thị Hạnh, Khúc Xuân Hùng, Nguyễn Thị Minh Loan và Nguyễn Thị Thu Oanh do chưa đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc nên ngày 04/3/2018 Trưởng Công an thành phố Bắc Giang ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính các đối tượng trên.

Đối với Người khai tên Nguyễn Văn Dũng, sinh năm 1983, trú tại thôn Tân Phụng, xã Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang, Cơ quan điều tra tiến hành xác minh tại địa chỉ trên nhưng không có ai có tên và lai lịch như trên, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

Những tài sản, đồ vật khác được nhập kho vật chứng để xử lý gồm:

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số imel: 352061065051092, lắp sim số: 0914297106 và số tiền 500.000 đồng của Vương Thị Bình.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, vỏ màu đỏ, số imel: 354975085736309 và 354975085736317, lắp sim số: 01228.220.107 và số tiền 800.000 đồng của Nguyễn Văn Dũng.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu trắng, có số imel1: 357625081827696/01; imel 2: 357625081827692/01, lắp sim số thuê bao: 01232688957 đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, có số imel: 013969005361986 đã qua sử dụng; 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu trắng có hoa văn đen, bên trong có ghi chữ và số, 06 tờ giấy được đánh số khoanh tròn từ số 1 đến số 6 có chữ ký và chữ số, 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu tím, bên trong có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus bìa màu xanh, bên trong có ghi chữ và số; 01 máy tính CASIO MS - 170TV; 02 bút bi màu xanh và số tiền 22.550.000 đồng; tất cả thu giữ của Nguyễn Thị Nhẫn.

- 01 chiếc điện thoại Nokia lắp sim 0985260707; 01 quyển sổ bìa màu vàng bên ngoài ghi chữ Business bên trong có ghi chữ và số thu giữ của Nguyễn Văn Lâm.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen lắp sim 0918584393 của Vũ Tài Lộc.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV mobile, vỏ màu đen lắp sim 01696820533 của Thân Thị Nhân.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen lắp sim 0945373626 của Nguyễn Thị Xuân.

Đối với 01 chiếc kết sắt thu giữ tại gia đình của Nguyễn Thị Nhân, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội. Ngày 27/9/2018 Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng trả lại cho Nguyễn Thị Nhân.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Thị Nhân, Thân Thị Nhân, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân đã khai nhận hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 49/CT-VKS ngày 21/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Nhân, Thân Thị Nhân về tội “Đánh bạc” theo quy định tại điểm b, khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Truy tố các bị cáo Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội như sau: Trong ngày 22/8/2018, Vương Thị Bình có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thị Nhân, Vũ Tài Lộc và các đối tượng khác. Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc từ các đối tượng trên, Vương Thị Bình đã nhắn tin chuyển một phần cáp đề cho Nguyễn Thị Nhân để hưởng hoa hồng, còn lại Bình giữ lại để tự tính thắng thua. Cùng ngày, Nguyễn Thị Nhân đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vương Thị Bình, Thân Thị Nhân, Nguyễn Thị Xuân và các đối tượng khác. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 3 Điều 321, điểm s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nhân 03 năm tù nhưng cho hưởng án treo về tội đánh bạc, thời gian thử thách là 05 năm; Phạt bổ sung bằng tiền 10.000.000đ để sung công quỹ nhà nước. Giao bị cáo Nguyễn Thị Nhân cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 321, điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Nhân 3 năm tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 5 năm kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Thân Thị Nhân cho UBND xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Bình từ 12 đến 15 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Bình cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Lộc từ 09 đến 12 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 đến 24 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Lộc cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 BLHS, xử phạt bị cáo Xuân từ 08 đến 10 tháng tù về tội đánh bạc nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 đến 20 tháng kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo Xuân cho UBND phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang quản lý giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Thân Thị Nhân, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân do gia đình có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện thi hành được chính quyền địa phương xác nhận.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước những tài sản sau do sử dụng vào việc phạm tội: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu trắng, có số imel: 357625081827696/01; imel 2: 357625081827692/01, lắp sim số thuê bao: 01232688957 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Nhân; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen lắp sim 0918584393 của Vũ Tài Lộc. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen lắp sim 0945373626 của Nguyễn Thị Xuân. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số imel: 352061065051092, lắp sim số: 0914297106 và số tiền 500.000 đồng của Vương Thị Bình. 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, vỏ màu đỏ, số imel: 354975085736309 và 354975085736317, lắp sim số: 01228.220.107 của Nguyễn Văn Dũng, và số tiền 800.000 đồng. 01 máy tính CASIO MS - 170TV của Nhân;

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu trắng có hoa văn đen, bên trong có ghi chữ và số, 06 tờ giấy được đánh số khoanh tròn từ số 1 đến số 6 có chữ ký và chữ số, 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu tím, bên trong có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus bìa màu xanh, bên trong có ghi chữ và số; 02 bút bi màu xanh.

- Truy thu số tiền đánh bạc, thu lời của Vương Thị Bình 4.300.000đ.

- Trả lại số tài sản không liên quan đến vụ án cho:

1- Anh Đặng Tuấn Nghĩa, trú tại số 13, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang số tiền 20.000.000đ.

2- Nguyễn Thị Nhẫn số tiền 2.550.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ màu trắng, có số imel: 013969005361986; nhưng tạm giữ để thi hành án.

3- Thân Thị Nhân 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV mobile, vỏ màu đen lắp sim 01696820533 của Thân Thị Nhân, nhưng tạm giữ để thi hành án.

4- Nguyễn Văn Lâm, trú tại thôn Dĩnh Cầu, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang 01 chiếc điện thoại Nokia lắp sim 0985260707; 01 quyển sổ bìa màu vàng bên ngoài ghi chữ Business bên trong có ghi chữ và số.

- Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Thân Thị Nhân, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân do gia đình có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện thi hành.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH buộc các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên.

XÉT THẤY:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Bắc Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ và kết quả giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang thấy đã có đủ cơ sở kết luận: Trong ngày 22/8/2018, Vương Thị Bình có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức số lô, số đề qua tin nhắn điện thoại với Nguyễn Văn Dũng, Nguyễn Thị Nhẫn, Vũ Tài Lộc và các

đối tượng khác. Sau khi nhận tin nhắn đánh bạc từ các đối tượng trên, Vương Thị Bình đã nhắn tin chuyển một phần cáp đề cho Nguyễn Thị Nhẫn để hưởng hoa hồng, còn lại Bình giữ lại để tự tính thắng thua. Cùng ngày, Nguyễn Thị Nhẫn đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề cho Vương Thị Bình, Thân Thị Nhàn, Nguyễn Thị Xuân và các đối tượng khác.

Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 321 Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Giang truy tố bị cáo theo khoản, điều luật như trên là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, việc bán lô, số đề của bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an của địa phương, gây ảnh hưởng không tốt đến gia đình và xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo thì thấy:

Bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn, Thân Thị Nhàn tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội ra đầu thú; Bị cáo Nhàn có mẹ đẻ là Thân Thị Luyến là người có công với nước trong cuộc kháng chiến chống mỹ cứu nước nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vương Thị Bình phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã nộp lại số tiền thu lời bất chính nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo Vũ Tài Lộc, Nguyễn Thị Xuân phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội ra đầu thú; Bị cáo Lộc đã có thời gian tham gia trong quân đội nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Các bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt thể hiện việc bị cáo không có tiền án, tiền sự, các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, đều có hai tình tiết giảm nhẹ trở lên, bị cáo Bình mặc dù năm 2015 bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng đã được xóa án tích và tính đến ngày phạm tội lần này đã quá 6 tháng và phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo như hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao

nên không cần thiết phải cách ly các bị cáo khỏi xã hội mà cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự xử cho các bị cáo được hưởng án treo.

Về vật chứng:

- Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước những tài sản sau do sử dụng vào việc phạm tội: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu trắng, có số imel: 357625081827696/01; imel 2: 357625081827692/01, lắp sim số thuê bao: 01232688957 đã qua sử dụng của Nguyễn Thị Nhẫn; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen lắp sim 0918584393 của Vũ Tài Lộc. 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen lắp sim 0945373626 của Nguyễn Thị Xuân. 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số imel: 352061065051092, lắp sim số: 0914297106 và số tiền 500.000 đồng của Vương Thị Bình. 01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, vỏ màu đỏ, số imel: 354975085736309 và 354975085736317, lắp sim số: 01228.220.107 của Nguyễn Văn Dũng, và số tiền 800.000 đồng. 01 máy tính CASIO MS - 170TV của Nhẫn;

- Cần tịch thu tiêu huỷ gồm: 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu trắng có hoa văn đen, bên trong có ghi chữ và số, 06 tờ giấy được đánh số khoanh tròn từ số 1 đến số 6 có chữ ký và chữ số, 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu tím, bên trong có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus bìa màu xanh, bên trong có hi chữ và số; 02 bút bi màu xanh.

- Cần truy thu số tiền đánh bạc, thu lời của Vương Thị Bình 4.300.000đ. Ngày 17/4/2019 bị cáo Vương Thị Bình đã nộp 4.200.000 đồng tại thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên lai số AA/2012/01239 ngày 17/4/2019.

- Trả lại số tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

Tại phiên tòa anh Đặng Tuấn Nghĩa khai số tiền 20.000.000đ mà cơ quan điều tra thu giữ là tiền anh đi làm có thu nhập và mang về cất vào két sắt của gia đình để chi tiêu chung trong gia đình nên xác định đây là tài sản chung của vợ chồng anh Nghĩa và bị cáo Nhẫn, cần trả lại ½ số tiền cho anh Đặng Tuấn Nghĩa, trú tại số 13, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang là 10.000.000đ; còn 10.000.000 đồng trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn cùng các tài sản khác, cụ thể: Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn tổng số tiền 12.550.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ màu trắng, có số imel: 013969005361986; nhưng tạm giữ để thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Thân Thị Nhân 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV mobile, vỏ màu đen lắp sim 01696820533 của Thân Thị Nhân, nhưng tạm giữ để thi hành án.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Lâm, trú tại thôn Dĩnh Cầu, xã Tân Dĩnh, huyện Lạng Giang 01 chiếc điện thoại Nokia lắp sim 0985260707; 01 quyển sổ bìa màu vàng bên ngoài ghi chữ Business bên trong có ghi chữ và số.

Hình phạt bổ sung:

Phạt bị cáo Nhẫn 12.000.000 đồng nộp ngân sách Nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Thân Thị Nhàn, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân do gia đình có hoàn cảnh khó khăn không có điều kiện thi hành.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn, Thân Thị Nhàn, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc, Nguyễn Thị Xuân phạm tội “Đánh bạc”.

Căn cứ điểm b, khoản 2 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Nhẫn** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn 12.000.000 đồng (mười hai triệu đồng) nộp ngân sách Nhà nước.

Căn cứ điểm b, khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Thân Thị Nhàn** 36 (Ba mươi sáu) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 60 (Sáu mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND xã Minh Đức, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; xử phạt bị cáo **Vương Thị Bình** 15 (Mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 30 (Ba mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Vũ Tài Lộc** 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 24 (Hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65, Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Xuân** 10 (Mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, với thời gian thử thách là 20 (Hai mươi) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho UBND phường Xương Giang, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Miễn hình phạt bổ sung cho các bị cáo Thân Thị Nhân, Vương Thị Bình, Vũ Tài Lộc và Nguyễn Thị Xuân.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã được hưởng án treo.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự ; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước:

01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu trắng, có số imel1: 357625081827696/01; imel 2: 357625081827692/01, lắp sim số thuê bao: 01232688957 đã qua sử dụng của và 01 máy tính CASIO MS - 170TV Nguyễn Thị Nhân.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung, vỏ màu đen lắp sim 0918584393 của Vũ Tài Lộc.

01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, vỏ màu đen lắp sim 0945373626 của Nguyễn Thị Xuân.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng, số imel: 352061065051092, lắp sim số: 0914297106 và số tiền 500.000 (Năm trăm nghìn) đồng của Vương Thị Bình.

01 điện thoại di động nhãn hiệu itel, vỏ màu đỏ, số imel: 354975085736309 và 354975085736317, lắp sim số: 01228.220.107 và số tiền 800.000 (Tám trăm nghìn) đồng của Nguyễn Văn Dũng.

- Tịch thu tiêu hủy gồm: 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu trắng có hoa văn đen, bên trong có ghi chữ và số, 06 tờ giấy được đánh số khoanh tròn từ số 1 đến số 6 có chữ ký và chữ số, 01 quyển sổ nhãn hiệu PATTERNS bìa màu tím, bên trong có ghi chữ và số; 01 quyển sổ nhãn hiệu Campus bìa màu xanh, bên trong có ghi chữ và số; 02 bút bi màu xanh.

- Trả lại số tài sản không liên quan đến vụ án gồm:

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thị Nhẫn tổng số tiền 12.550.000 (mười hai triệu năm trăm năm mươi nghìn) đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone, vỏ màu trắng, có số imel: 013969005361986 nhưng tạm giữ để thi hành án.

Trả lại cho bị cáo Thân Thị Nhân 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu LV mobile, vỏ màu đen lắp sim 01696820533 của Thân Thị Nhân, nhưng tạm giữ để thi hành án.

Trả lại cho anh Đặng Tuấn Nghĩa, trú tại số 13, ngõ 338, đường Xương Giang, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang số tiền 10.000.000 (Mười triệu) đồng.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Lâm, trú tại thôn Đình Cầu, xã Tân Đình, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang 01 chiếc điện thoại Nokia lắp sim 0985260707; 01 quyển sổ bìa màu vàng bên ngoài ghi chữ Business bên trong có ghi chữ và số.

- Truy thu số tiền đánh bạc, thu lời của bị cáo Vương Thị Bình là 4.300.000 (Bốn triệu ba trăm nghìn) đồng nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận bị cáo Vương Thị Bình đã nộp 4.200.000 đồng tại Thi hành án dân sự thành phố Bắc Giang theo biên lai số AA/2012/01239 ngày 17/4/2019. Bị cáo Vương Thị Bình còn tiếp tục phải nộp số tiền 100.000 (một trăm nghìn) đồng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết 326 của UBTVQH buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Bắc Giang.
- VKSND TP Bắc Giang.
- Công an TP Bắc Giang.
- Chi cục THADS TP Bắc Giang.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu HS, VP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Trường

